

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN HOA LƯ  
TỈNH NINH BÌNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 21/2020/HS-ST

Ngày: 10 - 7 - 2020

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HOA LƯ, TỈNH NINH BÌNH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* ông Vũ Quang Chung.

*Hội thẩm nhân dân:* ông Đinh Công Luân và ông Nguyễn Thái Học.

**- Thư ký phiên toà:** bà Giang Thị Mến - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình.

**- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Hoa Lư tham gia phiên toà:** ông Đinh Lệnh Công - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 7 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 19/2020/HSST ngày 20/5/2020, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 21/2020/QĐXXST-HS ngày 29/6/2020 đối với bị cáo:

Họ tên: **Vũ Ngọc T** (tên gọi khác: Không) sinh năm: 1984; tại: H, Ninh Bình; giới tính: Nam; nơi ĐKNKTT và trú tại: Phố M, thị trấn T, huyện H, tỉnh Ninh Bình; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 12/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông: Vũ Trung T (tên gọi khác Vũ Văn B), con bà: Phạm Thị L; vợ: Nguyễn Thị L và 01 con, sinh năm 2019; tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân: Năm 2004, bị Tòa án nhân dân huyện Hoa Lư xử phạt 12 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản theo bản án số 54/HSST ngày 03/12/2003 (Tòa án tỉnh Ninh Bình xử phúc thẩm số 10/HSPT ngày 24/3/2005 giữ nguyên mức án cấp sơ thẩm đã tuyên); năm 2005 chấp hành xong hình phạt theo Giấy chứng nhận số 491/GCN, ngày 23/3/2005 của trại giam Thanh Lâm.

Bị cáo bị bắt, tạm giam, hiện tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Ninh Bình từ ngày 30/12/2019, đến nay; Có mặt.

*\* Người Có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

- Anh Trần Văn T, sinh năm 1996; trú tại: thôn T, xã T, huyện H, tỉnh Ninh Bình; vắng mặt.

- Anh Lê Thái H, sinh năm 1999; trú tại: thôn N, xã T, huyện H, tỉnh Ninh Bình; vắng mặt.

- Anh Nguyễn Văn V, sinh năm 1986; trú tại: thôn L, xã G, huyện G, tỉnh Ninh Bình; vắng mặt.

- Bà Phạm Thị L, sinh năm 1956; trú tại: phố M, thị trấn T, huyện H, tỉnh Ninh Bình; vắng mặt.

\* *Người làm chứng*: chị Nguyễn Thị Thu T, chị Quách Thị Thu T, chị Phạm Thị D, chị Lê Ngọc A; vắng mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Quán hát karaoke tại phố M, thị trấn T, huyện H do bà Phạm Thị L, sinh năm 1956; trú tại: phố M, thị trấn T, huyện H, là chủ đứng tên đăng ký kinh doanh. Khi bà L đi vắng không có mặt ở nhà, quán hát karaoke giao cho Vũ Ngọc T là con trai, sinh năm 1984 ở cùng nhà trông coi, quản lý. Trong hai ngày 30/10/2019 và 31/10/2019 khi quản lý quán hát, Vũ Ngọc T đã hai lần cho Trần Văn T, sinh năm 1996; Lê Thái H, sinh năm 1999; đều trú tại xã T, huyện H và Nguyễn Văn V, sinh năm 1986; trú tại thôn L, xã G, huyện G thuê phòng hát karaoke để sử dụng ma túy, cụ thể như sau:

**Lần thứ nhất:** Khoảng 10giờ 09 phút, ngày 30/10/2019, Trần Văn T dùng điện thoại di động lắp sim số liên lạc 0865092403 nhắn tin đến số điện thoại 0932235330 của Vũ Ngọc T “*anh ơi hôm qua em đặt phòng bay rồi đấy, lấy em 1 gam đá nhé và gọi cho em hai con hôm qua nhé, tý em qua*”, nội dung là đặt phòng hát để sử dụng ma túy và nhờ T mua hộ ma túy đá để sử dụng, T nhắn tin trả lời đồng ý. Đến khoảng 13giờ 30phút cùng ngày, Trần Văn T gặp Lê Thái H và Nguyễn Văn V ở khu vực ngã ba C, thị trấn T huyện Hoa L cả ba thống nhất mỗi người góp 1.000.000đồng đưa cho V cầm tiền trả T. Sau đó cả ba thuê taxi đến quán, trên đường đi H nhắn tin qua facebook cho Nguyễn Thị Thu T, sinh năm 2000, trú tại phường Y, thành phố T, tỉnh Ninh Bình và Quách Thị Thu T, sinh năm 2002, trú tại xã C, huyện C, tỉnh Thanh Hóa rủ đến quán phục vụ bữa chọn bài hát. Khi đến nơi gặp T ở phòng khách, T lấy tiền 1.000.000đồng ở V đưa cho T nhờ mua hộ ma túy đá rồi hỏi mượn luôn bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá. T cầm tiền đưa cho L đang đứng trước cửa (T không biết rõ địa chỉ ở đâu) nhờ đi mua ma túy còn T dẫn T, H và V lên phòng hát trên tầng hai. Sau 15phút thì T và T đến vào phòng hát cùng nhóm của T. Khoảng một tiếng sau L quay lại đưa cho T một túi ma túy đá (bên ngoài là túi nilon màu trắng). Tn gặp H ở cầu thang lên tầng hai thì đưa luôn túi ma túy cho Hg. H cầm túi ma túy đá bỏ vào túi quần trước bên phải và đi lên phòng hát. T cầm một 01 nắp chai nhựa màu đỏ trên nắp có gắn 01 coóng thủy tinh và một ống hút nhựa vào phòng hát và để trên bàn ngay trước mặt T rồi đi ra ngoài. T hỏi H “*đồ đâu*”, H lấy túi ma túy đá trong túi quần ra đưa cho T. T cầm túi ma túy đá đổ vào coóng còn H lấy chai nước lọc trong phòng để đưa cho T chế thành bình sử dụng ma túy. Sau khi pha chế xong T, H, V lần lượt thay nhau dùng bật lửa đốt hơi phía dưới đáy coóng thủy rồi dùng miệng ngậm ống hút nhựa để hít khói rồi thở ra. Đến khoảng 15giờ T lấy tiền ở V để thanh toán cho T 500.000đồng nợ lại 300.000đồng và cả nhóm ra về.

**Lần thứ hai:** Khoảng 09 giờ 30 phút, ngày 31/10/2019, T, H và V gặp nhau ở ngã ba C, T rủ H và V góp tiền sử dụng ma túy, H, V đồng ý và cùng nhau góp tiền mỗi người 500.000đồng, đưa cho V cầm để thanh toán. T dùng máy điện thoại di động lắp sim số 0865092403 nhắn tin đến số điện thoại 0932235330 của T “*có lấy 500k đặt kèo từ hôm qua rồi, nếu có giờ em qua*”. T đồng ý nhắn tin lại “*ok đi lấy 10 phút là có*”. T, H, V đi xe taxi đến quán karaoke của T, trên đường đi T đã nhắn tin trên facebook cho Nguyễn Thị Thu T rủ đến phục vụ bầm bài hát. Trang đã rủ thêm Quách Thị Thu T và Phạm Thị D, sinh năm 1996 trú tại xã K, huyện Y, tỉnh Ninh Bình; Lê Ngọc Á, sinh năm 2001 trú tại xã P, thành phố T, tỉnh Thái Nguyên đến phục vụ bầm bài và rót bia. Khi thấy T, H, V đến, T đón và dẫn cả ba lên phòng hát trên tầng hai. Tại phòng hát T nói V đưa tiền cho T. V đưa cho T 01 tờ tiền mệnh giá 500.000đồng và bảo T lấy hộ túi ma túy 500.000đồng. T cầm tiền lấy xe máy của khách hát gửi nhờ quán hát rồi đi sang khu vực cầu Non Nước thuộc huyện Ý Yên, Nam Định mua 01 gói ma túy đá bên ngoài là túi nilon màu trắng bên trong là các hạt kết tinh màu trắng với giá 500.000đồng của một người đàn ông không quen biết rồi quay về nhà. T đi lên phòng hát tầng hai (cạnh phòng hát của T, H, V đang hát) và bảo T sang lấy ma túy, T bảo H và V đi sang lấy ma túy. Khi gặp T, H hỏi “*đồ đâu, anh mua được chưa*” T trả lời “*đây*” rồi lấy túi ma túy để trong túi quần trước bên trái đang mặc đưa cho H. H cầm gói ma túy và nhìn thấy có bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá để sẵn ở mặt loa trong phòng gồm 01 chai nhựa trong suốt có nắp màu xanh trên nắp có đục 02 lỗ nhỏ được gắn 01 coóng thủy tinh màu trắng và 01 ống hút bằng nhựa màu hồng dài khoảng 30cm, H nói với T “*em cầm luôn nhé*” H cầm gói ma túy và bộ dụng cụ sử dụng ma túy rồi cùng V đi về phòng hát, H để bộ dụng cụ sử dụng ma túy trên mặt bàn và đưa túi ma túy đá cho T, T cầm ma túy đá đổ vào coóng và vớt vỏ túi nilon vào bồn cầu vệ sinh rồi gọi T mang bật lửa lên. T mở cửa phòng hát đưa cho T 02 bật lửa gas, một bật lửa màu xanh và một bật lửa gas màu trắng có gắn đầu đốt bằng vỏ bao thuốc lá màu xanh. T cùng H, V thay nhau lần lượt sử dụng. Khi sử dụng xong đầu đốt bị cháy T đã vớt đầu đốt đi, đến khoảng 12giờ 10phút cùng ngày thì bị Tổ công tác của Công an huyện Hoa Lư phối hợp Công an thị trấn Thiên Tôn, kiểm tra phát hiện.

Tại bản kết luận giám định số 326KLGD-PC09-MT ngày 07/11/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình kết luận:

- Mẫu chất màu nâu bầm dính trong đoạn ống thủy tinh hình phễu (coóng) gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, lượng Methamphetamine bầm dính ít, không xác định được khối lượng.

- Methamphetamine là chất ma túy thuộc bảng Danh mục II, số thứ tự 323; Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ.

Tại bản kết luận giám định số 42/KLGD-PC09-KTS&ĐT ngày 26/11/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình kết luận:

- Chụp được 07 (bảy) ảnh liên quan đến việc chứa chấp sử dụng trái phép chất ma túy có trong 02 (hai) tệp tin video mang tên “17.00.01\_M.av” và

“17.30.01\_M.av”. Ảnh chụp được in và mô tả diễn biến vụ việc trong bản ảnh kèm theo kết luận giám định.

- Chụp được 06 (sáu) ảnh liên quan đến việc chứa chấp sử dụng trái phép chất ma túy có trong 02 (hai) tệp tin video mang tên “11.30.01\_M.av” và “12.21.15\_M.av”. Ảnh chụp được in và mô tả diễn biến vụ việc trong bản ảnh kèm theo kết luận giám định.

- Sao lưu dữ liệu 10 (mười) tệp tin video gửi giám định vào 01 (một) đĩa DVD.

- Không phát hiện dấu vết cắt ghép, chỉnh sửa nội dung trong 10 (mười) tệp tin video gửi giám định.

Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi vi phạm của bản thân.

Tại bản cáo trạng số 20/CT-VKSHL ngày 18/5/2020, Viện Kiểm sát nhân huyện Hoa Lư truy tố bị cáo Vũ Ngọc T về tội “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy”, theo điểm b, d khoản 2, khoản 5 Điều 256 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát sau khi phân tích đánh giá tính chất, mức độ của vụ án, hậu quả do hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đã giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố: Bị cáo Vũ Ngọc T phạm tội “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy”. Đề nghị:

Áp dụng điểm b, d khoản 2 Điều 256; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt Vũ Ngọc T từ 08(Tám) năm đến 08(Tám) năm 06 (Sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giam 30/12/2019.

\* *Về xử lý vật chứng*: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy : 01 ống hút bằng nhựa màu hồng dài 30cm; 01 chai nhựa trong suốt có nắp màu xanh đục hai lỗ nhỏ; 02 bật lửa gas, gồm: 01 chiếc màu xanh; 01 chiếc màu trắng loại bật lửa khò; sim thuê bao liên lạc số 0932235330; 01 phong bì niêm phong bên trong có: Một đoạn ống thủy tinh hình phễu (coóng) và toàn bộ vỏ bao gói niêm phong ban đầu (mẫu vật hoàn trả của Phòng PC09 Công an tỉnh Ninh Bình).

- Đối với đĩa DVD chứa dữ liệu hình ảnh được niêm phong theo quy định và lưu trong hồ sơ vụ án.

Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát, trong lời nói sau cùng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Hoa Lư, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoa Lư, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định

của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, những người liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng đã truy tố, bị cáo thừa nhận trong hai ngày 30 và 31 tháng 10 năm 2019, mẹ bị cáo có việc vắng nhà, bị cáo đã để cho Trần Văn T, Lê Thái H và Nguyễn Văn V, sử dụng ma túy tại phòng hát Karaoke của gia đình. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra; phù hợp lời khai người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng; bản kết luận giám định; vật chứng thu giữ và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ đã được xem xét tại phiên tòa. Như vậy, đã có đủ cơ sở kết luận: Trong hai ngày 30/10/2019 và ngày 31/10/2019, Vũ Ngọc T đã hai lần cho các đối tượng Trần Văn T, Lê Thái H và Nguyễn Văn V thuê phòng hát karaoke ở phố M, thị trấn T, huyện H do mình trông coi để sử dụng ma túy, đồng thời là người trực tiếp đi mua hộ ma túy, cung cấp dụng cụ sử dụng ma túy để T, H và V sử dụng ngay tại phòng hát.

Hành vi nêu trên của Vũ Ngọc T đã đủ yếu tố cấu thành tội: “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy” thuộc trường hợp phạm tội hai lần trở lên và đối với hai người trở lên. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b và d khoản 2 Điều 256 Bộ luật hình sự.

Cáo trạng viện kiểm sát nhân dân huyện Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình truy tố bị cáo với tội danh và khung hình phạt nêu trên là đúng người, đúng tội.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, đã xâm phạm trực tiếp đến các quy định của Nhà nước về quản lý, sử dụng chất ma túy, ngoài ra còn gián tiếp xâm phạm đến tính mạng, sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ. Tính chất nguy hiểm của hành vi mà bị cáo đã thực hiện đó là tạo điều kiện thuận lợi để nhóm của Thuận sử dụng được ma túy như khi biết nhóm Thuận đặt thuê phòng hát để vừa hát và sử dụng ma túy bị cáo đã đồng ý mà không có ý thức ngăn cản hay từ chối, tiếp đó bị cáo còn trực tiếp 02 lần đi tìm mua giúp hộ 02 gói ma túy và cho mượn bộ dụng cụ để sử dụng ma túy. Cần phải buộc bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát. Như vậy, mới có tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo, thành công dân tốt, nghiêm chỉnh chấp hành pháp luật, đồng thời cũng để răn đe, giáo dục, phòng ngừa chung.

[3] Về nhân thân - tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Nhân thân: Bị cáo không có tiền án, tiền sự.

- Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Ngoài tình tiết tăng nặng định khung hình phạt, bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào khác.

- Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa khai báo thành khẩn về hành vi phạm tội; gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, bố bị cáo bị tai biến mạch máu não, có xác nhận của chính quyền

địa phương, là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4] Về hình phạt: Căn cứ quy định của Bộ luật hình sự, cân nhắc tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, cần áp dụng hình phạt chính là phạt tù có thời hạn đối với bị cáo. Bị cáo cho các đối tượng sử dụng ma túy nhưng không thu lời, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng và tài sản tạm giữ:

Cơ quan công an thu giữ: Tại mặt bàn trong phòng hát 01 coóng thủy tinh màu trắng trong, bên trong bám dính chất màu nâu; 01 ống hút bằng nhựa màu hồng dài khoảng 30cm; 01 chai nhựa trong suốt có nắp màu xanh, trên nắp đục hai lỗ nhỏ; 01 bật lửa gas màu xanh; 01 bật lửa gas màu trắng loại bật lửa khò; thu giữ tại phòng khách tầng 01 đầu thu camera nhãn hiệu KBVISION; thu giữ niêm phong 01 thẻ nhớ Sandisk Ultra 32GB màu xám là thẻ nhớ lưu trữ hình ảnh trong camera lắp trong phòng hát; thu của Trần Văn T: 01điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy J3 màu vàng, có lắp sim thuê bao liên lạc 0865092403; thu của Vũ Ngọc T 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy J5 màu trắng, lắp sim thuê bao liên lạc số 0932235330.

Quá trình điều đã xác định được chủ sở hữu của các tài sản thu giữ. Cơ quan điều tra đã trả lại các tài sản là: 01 đầu thu camera nhãn hiệu KBVISION; 01 thẻ nhớ Sandisk Ultra 32GB màu xám và điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy J5 màu trắng mà Vũ Ngọc T mượn để sử dụng cho bà Phạm Thị L; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy J3 màu vàng, lắp sim thuê bao số 0865092403 thu giữ của Trần Văn T cho chị Nguyễn Thị Mai G, là có căn cứ.

- Đối với đĩa DVD chứa dữ liệu hình ảnh được niêm phong theo quy định và được lưu trong hồ sơ vụ án.

- 01 ống hút bằng nhựa màu hồng dài 30cm; 01 chai nhựa trong suốt có nắp màu xanh đục hai lỗ nhỏ; 02 bật lửa gas, gồm: 01 chiếc màu xanh; 01 chiếc màu trắng loại bật lửa khò; sim thuê bao liên lạc số 0932235330 của Vũ Ngọc T; 01 phong bì niêm phong bên trong có: Một đoạn ống thủy tinh hình phễu (coóng) và toàn bộ vỏ bao gói niêm phong ban đầu (mẫu vật hoàn trả của Phòng PC09 Công an tỉnh Ninh Bình) là công cụ dùng vào việc phạm tội không còn giá trị kinh tế, cần tịch thu, tiêu hủy.

[6] Về các vấn đề khác:

- Đối với bà Phạm Thị L là chủ quán karaoke, ngày 30/10/2019 và ngày 31/10/2019, bà Lĩnh đi vắng nên không biết việc T cho T, V và H sử dụng ma túy trong phòng hát. Do vậy, không xem xét xử lý trách nhiệm hình sự đối với bà Phạm Thị L.

- Đối với các chị Nguyễn Thị Thu T, Quách Thị Thu T, Phạm Thị D và Lê Ngọc A là những người được gọi đến để phục vụ bấm bài hát, rót bia. Quá trình đến phục vụ tại phòng hát, T, T, D, A đều không biết chất mà T, H, V sử dụng là

ma túy và không tham gia sử dụng ma túy cùng T, H, V nên không xem xét xử lý về tội che giấu tội phạm hoặc không tố giác tội phạm.

- Đối với Trần Văn T là người liên lạc với T để đặt phòng hát và nhờ mua ma túy để T cùng Lê Thái H và Nguyễn Văn V sử dụng. Tuy nhiên T, H và V đều là các đối tượng sử dụng ma túy cùng góp tiền mua ma túy, cùng sử dụng không có sự chỉ huy, phân công do vậy không xem xét xử lý về tội: “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” hoặc tội “Lôi kéo người khác sử dụng trái phép chất ma túy” Cơ quan Công an huyện Hoa Lư đã ra quyết định xử phạt hành chính đối Trần Văn T; Lê Thái H và Nguyễn Văn V về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy là có căn cứ, đúng pháp luật.

- Đối với người tên L (là người mua ma túy hộ T ngày 30/10/2019) Tuyên khai nhận là khách thỉnh thoảng đến quán hát T không biết rõ địa chỉ và người đàn ông đã bán ma túy cho T ngày 31/10/2019 ở khu vực huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định, T cũng khai nhận không biết rõ tên tuổi địa chỉ. Do vậy, không có đủ cơ sở để xác minh làm rõ.

Quá trình điều tra Vũ Ngọc T; Trần Văn T và Lê Thái H khai nhận tối ngày 29/10/2019, T và H có đến quán của T hát, quá trình hát T và H có sử dụng ma túy trong phòng hát (ma túy và dụng cụ sử dụng ma túy do Thuận mang theo), khi đang sử dụng thì T vào phòng biết và xin sử dụng cùng. Do số ma túy đã sử dụng hết không thu giữ được, mặt khác T không biết trước việc T và H thuê phòng hát để sử dụng ma túy. Vì vậy, không đủ căn cứ để xử lý đối T về hành vi chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy tối ngày 29/10/2019.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8] Quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Tuyên bố:** Bị cáo Vũ Ngọc T phạm tội “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm b, d khoản 2 Điều 256; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt Vũ Ngọc T 08(Tám) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam 30/12/2019.

**2. Về xử lý vật chứng và tài sản tạm giữ:** Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu, tiêu hủy: 01 ống hút bằng nhựa màu hồng dài 30cm; 01 chai nhựa trong suốt có nắp màu xanh đục hai lỗ nhỏ; 02 bật lửa gas, gồm: 01 chiếc màu xanh; 01 chiếc màu trắng loại bật lửa khò; sim thuê bao liên lạc số 0932235330 của Vũ Ngọc T; 01 phong bì niêm phong bên trong có: Một đoạn ống thủy tinh hình phễu (coóng) và toàn bộ vỏ bao gói niêm phong ban đầu (mẫu vật hoàn trả của Phòng PC09 Công an tỉnh Ninh Bình). Tình trạng vật chứng như biên bản bàn giao vật

chứng giữa Công an huyện Hoa Lư và Chi cục thi hành án dân sự huyện Hoa Lư lập ngày 21/5/2020.

- Đối với đĩa DVD chứa dữ liệu hình ảnh được niêm phong theo quy định và được lưu trong hồ sơ vụ án.

**3. Về án phí:** Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a, khoản 1, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016. Buộc Vũ Ngọc T phải nộp án phí hình sự sơ thẩm 200.000(Hai trăm nghìn) đồng.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày tính từ ngày tuyên án (10/7/2020). Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự ; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND H. Hoa Lư ;
- CA H. Hoa Lư ;
- Chi cục THADS H. Hoa Lư ;
- Sở T- pháp NB;
- Bị cáo;
- L- u.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa**

*Đã ký*

**Vũ Quang Chung.**

